

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG THPT LƯƠNG THẾ VINH

KIỂM TRA CUỐI KỲ – HỌC KỲ 1 / NĂM HỌC 2025-2026

Môn: NGỮ VĂN 10 – Thời gian: 90 phút

(Đề thi gồm 02 trang)

I. ĐỌC HIỂU VĂN BẢN (6.0 điểm):

Đọc văn bản sau và trả lời các câu hỏi

Ý NGHĨA CỦA SỰ LẮNG NGHE

[1] Cuộc sống luôn ẩn chứa trùng trùng điệp điệp bao thanh âm giản đơn mà diệu kì đến lạ. Bởi vậy, việc lắng nghe là một điều vô cùng quan trọng. Mỗi chúng ta cần "lắng nghe", bởi phải "lắng" thì ta mới có thể "nghe" một cách chân thành.

[2] “Lắng” là để trái tim ta cảm nhận. Đó có thể là việc ta áp tai vào chiếc vỏ ốc nơi biển khơi, ta trở nên lặng im từ tận cõi lòng để cảm nhận chân thành và rõ ràng tiếng biển cả dịu êm, rì rào, tiếng đại dương thì thầm, ngân nga. Đó còn là sống chậm lại giữa dòng người hối hả, là trái tim khẽ đập nhẹ nhàng và đôi chân rảo bước bên vệ đường để trải nghiệm cuộc sống. Và “lắng” là con thuyền đưa ta đến với “nghe”, là ngõ vào của “nghe”. Chỉ khi ta lắng lòng thì mới có thể “nghe” trọn vẹn.

[3] “Lắng nghe” là tận tâm, tận lòng thấu hiểu và tôn trọng những gì người đối diện đang nói để từ đó có những thái độ, cử chỉ giao tiếp thuận tình. “Lắng nghe” là mở rộng lòng mình để rót vào trong ta bản hòa ca và tiếng vọng của thiên nhiên, cuộc sống, là đón nhận cuộc giao thoa giữa xúc cảm, lí trí và tiếng nói bản thể của chính mình. Lắng nghe cũng là nấc thang nâng bước chân của ta tiến gần hơn tới sự thành công. Ta càng đón nhận những âm thanh xung quanh, càng mở lòng với những phận đời và phận người thì mới càng chiêm nghiệm, thấu hiểu được những khía cạnh của cuộc sống, càng biết cách sống sao cho ý nghĩa. Tôi vẫn còn khắc ghi trong tim những câu chuyện về Mahatma Gandhi - người anh hùng vĩ đại của đất nước Ấn Độ. Ông sẵn sàng lăn lộn, sống cùng những người dân nghèo, đấu tranh vì nền độc lập, hòa bình của dân tộc. Ông đã sống sâu sắc, gắn bó với nhân dân, lắng nghe những tiếng nói của người dân trên quê hương mình và đi theo con đường đấu tranh hòa giải, nhân đạo. Nếu không có một trái tim biết lắng nghe, có lẽ Ấn Độ và thế giới sẽ không có một người anh hùng như Gandhi. Nếu không “lắng” từ tận trái tim, tận cõi lòng thì làm sao ông có thể thấu hiểu trọn vẹn những mất mát, thương đau, để xót xa, đồng cảm với nhân dân?

[4] Lắng nghe cũng chính là cách để ta trở thành người rộng lượng, nhân ái. Bởi lẽ vậy mà lắng nghe sẽ là nhịp cầu diệu kì kết nối người với người, để trái tim sưởi ấm trái tim, để tâm hồn ôm lấy những điều hồn đồng điệu. Yêu thương gửi gắm trong hai chữ "lắng nghe" và đóa hoa chứa đựng những điều tốt đẹp cũng sẽ bùng nở khi hứng lấy giọt nắng mang tên “lắng nghe”.

(Theo Trần Thị Thảo Mi, *Văn học và tuổi trẻ*, số tháng 2/2024, trang 116 - 117)

Câu 1. (0,75 điểm) Xác định luận đề của văn bản.

Câu 2. (0,75 điểm) Xác định 01 yếu tố biểu cảm được sử dụng trong đoạn [3].

Câu 3. (1,5 điểm) Phân tích mối quan hệ giữa luận điểm, lí lẽ và bằng chứng được sử dụng trong đoạn [3].

Câu 4. (1,5 điểm) Dựa vào các luận điểm, lí lẽ, bằng chứng trong văn bản, hãy cho biết mục đích của người viết.

Câu 5. (1,5 điểm) Từ nội dung của văn bản, anh/chị sẽ điều chỉnh thái độ “lắng nghe” của mình như thế nào để sống có ý nghĩa trong bối cảnh xã hội số hiện nay? (Hãy trả lời bằng đoạn văn 5 – 7 dòng).

II. LÀM VĂN (4.0 điểm):

Bên cạnh việc lắng nghe những thanh âm từ cuộc sống hiện tại, mỗi người chúng ta còn cần phải lắng nghe cả những vang vọng từ trong quá khứ. Có như thế, ta mới có thể thấu hiểu, trân trọng và giữ gìn những tình cảm không thể đo đếm bằng vật chất. Điều này đã được thể hiện đầy xúc động trong bài thơ ***Bài ca dao cho ngoại*** của Nguyễn Thị Quốc Minh, nơi tiếng lòng của người cháu vang lên khi hồi tưởng về tuổi thơ bên bà, về những yêu thương đã từng được gửi gắm trong từng lời ru, từng hơi ấm, mà chỉ khi biết lắng nghe thật sâu ta mới có thể cảm nhận trọn vẹn.

Từ những nội dung trên, anh/ chị hãy viết bài văn nghị luận phân tích, đánh giá chủ đề và một số nét đặc sắc về hình thức nghệ thuật của bài thơ dưới đây:

BÀI CA DAO CHO NGOẠI

(1) Con lớn lên bên cây vú sữa già	(4) Con đi học xa, ngoại mong con từng ngày
Nơi đó là “hoàng cung” và con là “công chúa”	Ra vào chờ con, mòn vẹt góc nhà đã cũ
Con lớn lên bên bờ tre, ruộng lúa,	Ở nơi ấy con vẫn thường tự nhủ
Nơi bên sông, mùa nước đỏ đã tràn về.	Sẽ sớm quay về để được ngoại âu ơ...

(2) Con lớn lên trong mùi khói rơm quê	(5) Để bây giờ, con vừa khóc vừa ru:
Trong chái bếp đun nồi canh rau, cá	Ấu ơ... Gió đưa bà ngoại về trời
Trong những ngày ngoại chưa đi đâu cả	Cháu ngoại ở lại một đời nhớ thương
Vẫn quần quanh trong vườn nhỏ, đợi con về.	Cháu ngoại ở lại nhớ thương một đời...

(3) Con lớn lên mang theo những đam mê	Nguyễn Thị Quốc Minh
Trong mùi dầu ngoại xoa, trong lời ngoại hát	(Theo Tạp chí <i>Văn học và tuổi trẻ</i> , số tháng 5
Trong những ngày trời mưa con tắm mát	(549), năm 2024, NXB Giáo dục Việt Nam,
Ngoại không cho, con cứ trốn đi hoài.	trang 50)

Nguyễn Thị Quốc Minh là cây bút nữ thân thuộc với nhiều bạn đọc trên các kì tạp chí *Văn học và tuổi trẻ*. Tác giả thường xuyên viết về tình cảm gia đình với giọng thơ mộc mạc và chân thành.

Bài thơ được đăng trên Tạp chí *Văn học và Tuổi trẻ* (số tháng 5/2024), thể hiện những kỷ niệm tuổi thơ ấu ập của người cháu bên bà ngoại. Qua tình cảm gia đình thiêng liêng và sự biết ơn sâu sắc dành cho người bà tảo tần gắn với những hình ảnh giản dị của quê hương, tác phẩm để lại nhiều rung động sâu lắng trong lòng người đọc.

--- HẾT ---

Phần	Câu	Nội dung	Điểm
I		ĐỌC HIỂU VĂN BẢN	6.0
	1	Luận đề: - Vai trò/ ý nghĩa của việc lắng nghe trong đời sống <u>*Hướng dẫn chấm:</u> - Trả lời sai: 0 điểm	0,75
	2	Yếu tố biểu cảm: <i>Tôi vẫn còn khắc ghi trong tim/ Nếu không “lắng” từ tận trái tim, tận cõi lòng thì làm sao ông có thể thấu hiểu trọn vẹn những mất mát, thương đau, để xót xa, đồng cảm với nhân dân?</i> <u>*Hướng dẫn chấm:</u> - Trả lời như đáp án: 0,75 điểm - Trả lời sai: không chấm điểm	0,75
	3	- Luận điểm – lí lẽ và bằng chứng trong đoạn [3] có mối quan hệ chặt chẽ + Luận điểm: Lắng nghe giúp con người thấu hiểu cuộc sống, yêu thương con người và đạt được những giá trị tốt đẹp. + Lí lẽ: Lắng nghe là “tận tâm, tận lòng”, là thái độ tôn trọng người khác. Lắng nghe giúp ta đón nhận âm thanh, cảm xúc, lí trí, tiếng nói nội tâm. Lắng nghe giúp ta hiểu cuộc đời, mở rộng tâm hồn, trưởng thành và thành công hơn. + Bằng chứng: Mahatma Gandhi và sự thấu hiểu nỗi khổ dân nghèo từ việc biết lắng nghe. ☐ Luận điểm này được triển khai làm rõ bằng các lí lẽ và bằng chứng. ☐ Lí lẽ rất thuyết phục vì đã giúp người đọc hiểu chi tiết hơn về các biểu hiện và lợi ích của việc lắng nghe. Bằng chứng đưa ra xác đáng, làm cơ sở vững chắc vì chọn vị anh hùng của cả một quốc gia đã nhờ biết lắng nghe mà đưa ra được con đường đấu tranh cho dân tộc. <u>*Hướng dẫn chấm:</u> - Nếu được luận điểm: 0,5 điểm (chấp nhận cách diễn đạt phù hợp khác) - Chỉ ra lí lẽ và bằng chứng: 0,5 điểm - Phân tích, nhận xét rõ ràng, hợp lí về mối quan hệ giữa luận điểm, lí lẽ và bằng chứng trong phần: 0,5 điểm	1,5
	4	- Mục đích của người viết là bày tỏ quan điểm khẳng định rằng “lắng nghe” là một phẩm chất quan trọng giúp con người thấu hiểu bản thân, thấu hiểu người khác, từ đó biết sống nhân ái và ý nghĩa hơn; đồng thời thuyết phục người đọc rèn luyện thái độ lắng nghe chân thành trong đời sống hằng ngày. - Dấu hiệu nhận biết: + Luận điểm trong đoạn [3], [4] là lắng nghe mang tới những ý nghĩa tích cực, có vai trò quan trọng đối với mỗi người/ Lắng nghe giúp con người tăng khả năng thấu hiểu, kết nối, giúp con người dễ đạt được thành công và trở thành người rộng lượng, nhân ái hơn. --> Các luận điểm này đều xoay quanh vấn đề đang bàn luận và thống nhất trong sự thể hiện mục đích, quan điểm của người viết. ☐ Các lí lẽ, bằng chứng xác đáng, thuyết phục, góp phần làm sáng tỏ từng luận điểm <u>*Hướng dẫn chấm:</u> - Xác định đúng mục đích: 0,5 điểm - Nêu được dấu hiệu: 0,5 điểm	1,5

cần đảm bảo tính liên kết giữa các đoạn. - Học sinh phải nêu được ít nhất 2 ý kiến (luận điểm) về đặc sắc nghệ thuật của văn bản: Cách gieo vần, ngắt nhịp, phối thanh; Cách ngắt dòng, chia đoạn; Các hình ảnh thơ đặc sắc; Các từ ngữ, biện pháp nghệ thuật đặc sắc; Chủ thể trữ tình... Gợi ý: *Chủ đề: - Chủ đề bài thơ là tình cảm yêu thương, biết ơn và nỗi nhớ thương sâu sắc của người cháu dành cho bà ngoại. - Đây là một chủ đề vừa gần gũi, thân quen, dễ khơi gợi cảm xúc nơi người đọc vì tình cảm gia đình là cảm xúc chân thành, bình dị mà ai cũng có - Từ đó mang đến trong lòng người đọc sự xúc động về tình bà cháu, gửi gắm những thông điệp ý nghĩa không chỉ về tình cảm gia đình mà còn về giá trị của những kí ức tuổi thơ. - Chủ đề thể hiện qua: + “cây vú sữa già”, “mùi khói rơm quê”, “chái bếp đun nòng canh rau, cá” □ gợi không gian quê hương bình yên, nơi bà luôn hiện diện như một điểm tựa tinh thần □ Bà là người gìn giữ tuổi thơ, là nguồn dưỡng nuôi cả thể xác lẫn tâm hồn. + “ra vào chờ con”, “mòn vệt góc nhà đã cũ” □ Nỗi nhớ của người già hiện lên đầy xúc động và cô đơn. + “Gió đưa bà ngoại về trời” □ sự ra đi thanh thản nhưng để lại nỗi mất mát lớn khiến những ký ức trở nên thiêng liêng. *Một số hình thức nghệ thuật đặc sắc góp phần truyền tải hiệu quả chủ đề - Thể thơ tự do, tạo điều kiện để nhà thơ biểu đạt cảm xúc một cách tự nhiên, mềm mại, phù hợp với mạch hồi tưởng của người cháu về bà, gần gũi như lời kể chân thành - Cách gieo vần, nhịp: vần được gieo chủ yếu là vần chân, tạo sự liên kết giữa các câu/ khổ thơ, tạo nhịp điệu tăng sức biểu cảm, phù hợp để bày tỏ nỗi nhớ mênh mang trải rộng khi nhớ về những kí ức bên bà. Nhịp thơ thay đổi linh hoạt chẵn – lẻ, ngắt nhịp tự nhiên theo mạch cảm xúc. + Biện pháp tu từ:, phép điệp “Con lớn lên...” (lặp lại trong các khổ 1, 2, 3) nhấn mạnh sự trưởng thành của cháu là nhờ có vòng tay yêu thương của bà; “cháu ngoại ở lại” - “một đời nhớ thương” (lặp lại 2 lần ở khổ cuối) nhấn mạnh nỗi tiếc thương khôn nguôi khi bà qua đời và niềm cô đơn, trống trải khi không còn bà bên cạnh; nói giảm nói tránh “Gió đưa bà ngoại về trời” chỉ sự ra đi thanh thản của bà, diễn đạt một cách nhẹ nhàng, tránh cảm giác đau thương, mất mát. + - Nhận xét tổng kết về đặc sắc trong chủ đề và hình thức nghệ thuật của tác phẩm *Kết bài: Khẳng định quan điểm về vấn đề nghị luận, tạo được ấn tượng đẹp khi kết thúc bài viết	1,0
---	-------------------

	0,25 0,25
d. Sáng tạo - Có cách chọn lọc, sắp xếp các ý kiến, lí lẽ, dẫn chứng hợp lý, thể hiện một cách hấp dẫn và thuyết phục quan điểm của bản thân về vấn đề cần bàn luận; - Có liên hệ mở rộng đến các tác phẩm khác, liên hệ thực tế ẩn tượng phù hợp hoặc vận dụng các kiến thức lí luận văn học một cách sáng tạo, thuyết phục để làm rõ vấn đề nghị luận	0,5
e. Diễn đạt Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp Tiếng Việt	0,25

MA TRẬN VÀ BẢNG ĐẶC TẢ CÁC YÊU CẦU, KỸ NĂNG
MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA CUỐI HỌC KÌ I /NĂM HỌC 2025-2026
MÔN: NGỮ VĂN LỚP 10 – THỜI GIAN LÀM BÀI: 90 PHÚT

Kỹ năng	Đơn vị kiến thức	Phân bố mức độ					
		Nhận biết	Thông hiểu	Vận dụng	Vận dụng cao	Tổng số câu hỏi và điểm	
		Tỉ lệ (%)				Số câu hỏi	Tổng điểm
Đọc + Tiếng Việt	Đọc hiểu văn bản nghị luận	15	30	10	5	5	6.0
Viết	Viết văn bản nghị luận phân tích, đánh giá một tác phẩm thơ	10	15	10	5	1	4.0
Tỉ lệ điểm các mức độ nhận thức		25%	45%	20%	10%	6	10
Tỉ lệ chung		70		30		100	

BẢNG ĐẶC TẢ CÁC YÊU CẦU, KỸ NĂNG KIỂM TRA ĐÁNH GIÁ
MÔN: NGỮ VĂN LỚP 10 – THỜI GIAN LÀM BÀI: 90 PHÚT

Kỹ năng	Đơn vị kiến thức	Mức độ kiến thức, kĩ năng cần kiểm tra, đánh giá	Số câu hỏi phân bố mức độ			
			Nhận biết	Thông hiểu	Vận dụng	Vận dụng cao
Đọc	Văn bản nghị luận	*Nhận biết - Nhận biết nội dung của luận đề trong văn bản - Nhận biết yếu tố biểu cảm trong văn bản *Thông hiểu - Phân tích mối quan hệ giữa các luận điểm, lí lẽ và bằng chứng trong văn bản	2TL 1.5 điểm	2TL 3.0 điểm	1TL 1.5 điểm	

		- Dựa vào các luận điểm, lí lẽ và bằng chứng trong văn bản để nhận biết được mục đích, quan điểm người viết *Vận dụng - Nêu được ý nghĩa, tác động của văn bản đối với quan niệm sống của bản thân				
Viết	Viết văn bản nghị luận phân tích, đánh giá chủ đề và một số nét đặc sắc về hình thức nghệ thuật của một tác phẩm thơ	*Nhận biết *Thông hiểu *Vận dụng *Vận dụng cao Viết văn bản nghị luận phân tích, đánh giá một tác phẩm thơ: chủ đề, một số nét đặc sắc về hình thức nghệ thuật và tác dụng của chúng	1 *	1 *	1 *	
Tổng số câu hỏi và điểm			6 câu (10 điểm) - 5 câu phân đọc hiểu (6.0 điểm) - 1 câu làm văn (4.0 điểm)			